

# LIÊN MINH HỢP TÁC XÃ VIỆT NAM VỚI CÔNG TÁC AN TOÀN VỆ SINH LAO ĐỘNG

*ThS. Nguyễn Văn Nên - ThS. Phạm Thị Tố Oanh*

**Liên minh HTX Việt Nam**

## I. NHỮNG KẾT QUẢ CHỦ YẾU TRONG PHÁT TRIỂN KINH TẾ HỢP TÁC, HTX

Thời gian gần đây, dưới tác động của đường lối chính sách của Đảng, Nhà nước mà trực tiếp là Nghị quyết 13, Hội nghị Ban chấp hành TW Đảng lần thứ 5 (khoá IX), các chương trình hành động của các tỉnh uỷ, thành uỷ và sự nỗ lực của từng cơ sở, khu vực kinh tế tập thể, mà tiêu biểu là hợp tác xã (HTX) tiếp tục duy trì được tốc độ phát triển theo hướng ổn định.

Hiện nay, cả nước có 17.049 hợp tác xã, liên hiệp HTX, trên 300.000 tổ hợp tác, 1.500 làng nghề (theo tiêu chí 30% số hộ trong làng làm nghề và có thu nhập trên 50% tổng số thu nhập từ nghề) hoạt động trên hầu hết các lĩnh vực của nền kinh tế quốc dân. Trong những năm qua, cùng với quá trình phát triển kinh tế xã hội, khu vực này đã được khôi phục, phát triển và tìm được chỗ đứng trong nền kinh tế thị trường. Nhiều mô hình HTX, tổ hợp tác, làng nghề mới được hình thành có hình thức hoạt động đa dạng, linh hoạt tùy thuộc đặc điểm của từng làng nghề, từng địa phương. Một số làng nghề được tổ chức theo các hình thức hộ gia đình, tổ hợp tác; một số làng nghề tổ chức theo mô hình HTX với mục tiêu phát triển kinh tế hộ thành viên, tương trợ, giúp đỡ nhau giữa những người cùng giới, cùng nhóm đối tượng xã hội để vượt khó, xóa đói, giảm nghèo, đề cao tinh thần cộng đồng.

Kinh tế hợp tác, HTX và các làng nghề phát triển đã giải quyết việc làm cho phần lớn lao động tại nông thôn; góp phần rất quan trọng trong chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động và cơ cấu xã hội theo hướng công nghiệp hóa - hiện đại hóa, thúc đẩy phát triển kinh tế — xã hội của địa phương, góp phần ổn định kinh tế đất nước. Khu vực kinh tế HTX đã đảm bảo việc làm và thu nhập ổn định cho 10,5 triệu xã viên và người lao động; đồng thời tạo nguồn thu nhập cho hàng triệu người làm việc theo thời vụ hoặc làm gia công cho các HTX. Hiện nay, bình quân mỗi năm cả nước có khoảng trên 1000 HTX và 30.000 tổ hợp tác được thành lập mới.

Những kết quả nêu trên của khu vực kinh tế tập thể là do đường lối, chính sách đúng đắn của Đảng, Nhà nước; sự nhận thức đầy đủ hơn về vai trò, vị trí của kinh tế tập thể, về mô hình HTX kiểu mới và sự lãnh đạo, chỉ đạo, quan tâm tạo điều kiện của các cấp, các ngành đối với sự phát triển của kinh tế tập thể. Kết quả đó còn bắt

nguồn từ sự cố gắng, nỗ lực rất lớn của bản thân các HTX, của đội ngũ cán bộ quản lý, xã viên HTX và các hoạt động tư vấn, hỗ trợ do Liên minh HTX các cấp triển khai trong những năm qua.

## **II. NHỮNG THUẬN LỢI VÀ KHÓ KHĂN TRONG CÔNG TÁC AN TOÀN VỆ SINH LAO ĐỘNG**

### **2.1. Những thuận lợi**

#### *a/ Về phía Liên minh HTX Việt Nam*

- Thực hiện công tác an toàn vệ sinh lao động, Liên minh HTX Việt Nam đã xác định là nhiệm vụ quan trọng trong hệ thống ngành trên các tỉnh, thành phố của cả nước. Kế hoạch 2006 đến 2010 của Liên minh HTX Việt Nam về công tác an toàn vệ sinh lao động khu vực HTX và làng nghề tập trung vào các nội dung chính của 4 chương trình đặc thù của ngành gồm:

*1. Chương trình: "Nghiên cứu, triển khai và đẩy mạnh ứng dụng công nghệ về bảo vệ môi trường trong khu vực HTX và làng nghề đến năm 2010"*

*2. Chương trình: "An toàn vệ sinh lao động cho khu vực HTX và làng nghề"*

*3. Chương trình: "Nghiên cứu phát triển bền vững cho các làng nghề"*

*4. Chương trình: "Xây dựng quỹ môi trường, thử nghiệm cho khu vực HTX và làng nghề"*

- Liên minh HTX Việt Nam cũng áp dụng các thành tựu khoa học công nghệ môi trường vào sản xuất cho các HTX và làng nghề; sử dụng các luận cứ khoa học của các đề tài cho việc đề xuất với các cơ quan chức năng xây dựng các văn bản pháp quy tạo hành lang pháp lý cho việc quản lý an toàn vệ sinh lao động trong các HTX và làng nghề.

- Phát triển công tác thông tin, giáo dục, nhận thức về an toàn vệ sinh lao động và bảo vệ môi trường bao gồm: Xây dựng cơ sở dữ liệu, phổ biến, hướng dẫn thực hiện các văn bản pháp quy của nhà nước về an toàn vệ sinh lao động, hướng dẫn thực hiện các quy định quản lý chất lượng sản phẩm hòa nhập thị trường quốc tế □ tổ chức các cuộc hội nghị, hội thảo nâng cao nhận thức về an toàn vệ sinh lao động cho các hợp tác xã và làng nghề.

- Phát triển công tác hợp tác quốc tế trong hoạt động an toàn vệ sinh lao động của ngành với các nội dung: tăng cường quan hệ hợp tác, giao lưu, tham quan, hội thảo với các nước trong khu vực và với các tổ chức quốc tế trong và ngoài nước, tham gia triển khai dự án với các tổ chức quốc tế nhằm phát triển hoạt động an toàn vệ sinh lao động trong các HTX, làng nghề.

- Phát triển tiềm lực khoa học công nghệ và môi trường các cấp từ Trung ương xuống địa phương để đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của công tác an toàn vệ sinh lao động trong hệ thống Liên minh HTX Việt Nam.

#### *b/ Về nhận thức của các HTX và các làng nghề*

Cùng với sự phát triển kinh tế - xã hội trong tiến trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa, nhận thức về vấn đề an toàn vệ sinh lao động trong các HTX và làng nghề cũng được thay đổi và nâng cao; cần có sự hợp tác triển khai và nhân điển hình các mô hình an toàn vệ sinh lao động cho khu vực còn có nhiều khó khăn này.

## **2.2. Những khó khăn**

Bên cạnh những đóng góp tích cực cho sự phát triển kinh tế - xã hội, nhiều khó khăn cho khu vực HTX và làng nghề đang nảy sinh: môi trường lao động đang ngày càng ô nhiễm; tai nạn lao động khi sử dụng máy móc, tai nạn khi sử dụng điện gia tăng; pha chế, sử dụng, bảo quản hóa chất không an toàn □ gây ảnh hưởng đến tính mạng và sức khỏe của người lao động, của những người xung quanh và giảm năng suất lao động.

#### *Các nguyên nhân dẫn đến tình trạng trên là do:*

- Trình độ văn hóa của người lao động còn thấp, nhiều lao động hạn chế về năng lực, hạn chế trong tiếp thu tiến bộ khoa học kỹ thuật □ Nhận thức về an toàn vệ sinh lao động của chủ nhiệm HTX, người lao động tại các HTX và làng nghề nói chung còn yếu kém. Người lao động và người dân chưa nhận thức được mối nguy hại từ các chất thải không được kiểm soát tại nơi sản xuất, do đó công tác bảo hộ lao động cũng vì thế mà bị xem nhẹ. Nhiều lao động tại các làng nghề không có trang thiết bị bảo hộ tối thiểu như găng tay, kính, khẩu trang đúng tiêu chuẩn để bảo vệ cho chính mình.

- Các chương trình giáo dục, nâng cao nhận thức về an toàn vệ sinh lao động chưa được tiến hành rộng khắp, chưa phát huy được vai trò của các đoàn thể, các tổ chức chính trị - xã hội, phong trào quần chúng tham gia công tác an toàn vệ sinh lao động.

- Sự phát triển các HTX và làng nghề trong thời gian qua ít nhiều còn mang tính tự phát, chưa được nghiên cứu cơ bản trong khi cơ sở hạ tầng kỹ thuật của các làng nghề chưa tương xứng, do vậy khi áp dụng các biện pháp về an toàn vệ sinh lao động gặp rất nhiều khó khăn. Hệ thống giao thông cũ, chật hẹp do tận dụng không gian để sản xuất và tập kết nguyên vật liệu đã góp phần làm tăng mức độ ô nhiễm môi trường khu vực.

- Các HTX sản xuất phân lớn đều ở quy mô nhỏ, các làng nghề sản xuất theo mô hình các hộ gia đình, sản xuất xen lẫn với sinh hoạt nên đã gây rất nhiều bất cập trong công tác an toàn vệ sinh lao động như: môi trường lao động không đảm bảo điều kiện vệ sinh lao động và an toàn cho người lao động. Hầu hết nước thải của quá trình sản xuất và sinh hoạt tại các làng nghề đều đổ trực tiếp xuống ao hồ, đồng ruộng hoặc đổ trực tiếp ra kênh mương phục vụ tưới tiêu mà không qua hệ thống xử lý đã gây ô nhiễm môi trường nước mặt và nước ngầm, gây ảnh hưởng xấu đến điều kiện làm việc của người lao động.

- Loại hình HTX kiểu cũ nay không còn, thay vào đó là các HTX được chuyển đổi, thành lập mới trên nguyên tắc tự nguyện, dân chủ. Nhưng các văn bản về an toàn vệ sinh lao động ban hành áp dụng cho thời kỳ hợp tác xã cũ nay không còn thích hợp, chưa có văn bản thay thế, tạo hành lang cho quản lý công tác an toàn vệ sinh lao động của khu vực kinh tế này.

- Công nghệ chủ yếu áp dụng trong sản xuất là những công nghệ cũ, lạc hậu, thiết bị sản xuất được chấp vá từ nhiều nguồn khác nhau, không thân thiện với môi trường. Tình trạng thiếu vốn, quy mô sản xuất nhỏ và tập quán sản xuất cũ dẫn đến việc các cơ sở tại các HTX và làng nghề do nhu cầu tiết kiệm chi phí sản xuất đã không áp dụng các biện pháp an toàn về vệ sinh lao động.

- Vấn đề an toàn vệ sinh lao động khu vực làng nghề càng trở nên bức xúc khi nhu cầu phát triển mở rộng sản xuất ngày càng tăng, đòi hỏi nguồn năng lượng, nguyên liệu ngày càng lớn, kéo theo chất lượng môi trường sống, môi trường làm việc ngày càng ô nhiễm nghiêm trọng.

### **III. GIẢI PHÁP CHO VẤN ĐỀ AN TOÀN VỆ SINH LAO ĐỘNG**

#### **3.1. Giải pháp tăng cường năng lực quản lý nhà nước**

Nhà nước cần kiện toàn hệ thống quản lý đồng bộ từ Trung ương đến địa phương như tăng cường nguồn nhân lực và đầu tư cho công tác an toàn vệ sinh lao động, đầu tư nghiên cứu chính sách, pháp luật, kiểm soát ô nhiễm chất thải, thanh tra, quan trắc và phân tích môi trường, thành lập và từng bước hoàn thiện bộ máy quản lý tham gia hoạt động giám sát, kiểm tra việc thực hiện an toàn vệ sinh lao động, cũng như tăng cường cơ sở vật chất kỹ thuật cho hoạt động quản lý nhà nước ở các cấp; đặc biệt quan tâm đến khu vực HTX, làng nghề.

Tổ chức điều tra, nghiên cứu làm cơ sở đề xuất các kiến nghị, chính sách về an toàn vệ sinh lao động.

### **3.2. Giải pháp tăng cường giáo dục, nâng cao nhận thức; tăng cường vai trò của cộng đồng**

An toàn vệ sinh lao động là vấn đề quan trọng, biện pháp thực hiện tốt nhất là tăng cường giáo dục và nâng cao nhận thức về vệ sinh an toàn lao động cho mọi người dân, các tổ chức chính trị, kinh tế, xã hội, các doanh nghiệp. Thực hiện xã hội hóa công tác này như tổ chức quần chúng tham gia các phong trào an toàn vệ sinh lao động, cung cấp nước sạch và vệ sinh môi trường, tổ chức tuyên truyền phổ biến kiến thức đến toàn thể cán bộ lãnh đạo, người lao động trong khu vực kinh tế này, đa dạng hóa hình thức thông tin, tuyên truyền thông qua tổ chức lớp học, lớp tập huấn, đội ngũ tuyên truyền viên, báo chí, tài liệu, các phương tiện thông tin đại chúng □ Chương trình tài liệu tập huấn thiết kế cho các đối tượng, trình độ khác nhau: cán bộ quản lý, người sử dụng lao động, chủ nhiệm HTX, người lao động.

Lồng ghép hoạt động an toàn vệ sinh lao động trong các chương trình hoạt động khác của Liên minh HTX Việt Nam.

### **3.3. Giải pháp về khoa học công nghệ môi trường**

Nhà nước, các cơ quan chức năng, các cơ quan nghiên cứu khoa học cần hỗ trợ để HTX, làng nghề ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật và công nghệ mới áp dụng vào sản xuất kinh doanh, trong đó ưu tiên lựa chọn các công nghệ, kỹ thuật thân thiện với môi trường. Bên cạnh đó, có thể ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật hoàn thiện công nghệ truyền thống, áp dụng sản xuất sạch và hướng dẫn cho các hộ gia đình áp dụng những kỹ thuật, giải pháp mới trong việc xử lý môi trường, an toàn vệ sinh lao động, bảo vệ sức khỏe cho người lao động; từng bước tách các khu sản xuất trong các làng nghề ra khỏi nơi sinh sống của cư dân.

Đối với một số làng nghề có tiềm năng gây ô nhiễm môi trường lớn cần có biện pháp hỗ trợ công nghệ sản xuất sạch hơn hoặc xử lý giảm thiểu ô nhiễm, đảm bảo vệ sinh an toàn lao động, ổn định sản xuất, tránh gây ô nhiễm sang các vùng lân cận.



**Hình 1. HTX mây tre đan**